

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ QUY NHƠN
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 08/2024/HS-ST
Ngày: 12-01-2024

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ QUY NHƠN-TỈNH BÌNH ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Đình Hưng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Ngọc Đông và ông Nguyễn Ron.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Viết Thao - Thư ký của Tòa án nhân dân TP. Quy Nhơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Tp. Quy Nhơn tham gia phiên tòa: Bà Đặng Thị Vân - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 01 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân, TP Quy Nhơn tỉnh Bình Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 213/2023/TLST-HS ngày 30/11/2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 241/2023/QĐXXST-HS ngày 29/12/2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Xuân Kh**, giới tính: Nam; sinh ngày 23/6/1987 tại tỉnh Bình Định; Nơi cư trú: Thôn G, xã C, huyện P, tỉnh Bình Định; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 6/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Nguyễn Xuân T, sinh năm 1963 và bà: Đỗ Thị Ngọc Q, sinh năm 1963; Vợ, con: Chưa có; Tiền sự: Không;

Tiền án:

- Ngày 17/5/2011, bị Tòa án nhân dân thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định xử phạt 02 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và 07 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tổng hợp hình phạt là 09 năm tù, chấp hành xong ngày 28/4/2017 .

- Ngày 28/5/2019, bị Tòa án nhân dân thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định xử phạt 02 năm tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” và 01 năm tù về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”, chấp hành xong ngày 20/02/2022.

Nhân thân:

- Ngày 08/10/2002, bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn theo Quyết định số 65/QĐ-UB của Chủ tịch UBND phường T, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định.

- Ngày 29/3/2006, bị Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định xử phạt 18 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”.

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/8/2023 cho đến nay; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại*: Chị Nguyễn Thê V, sinh năm 1987 (có mặt)

Nơi thường trú: Tổ X, khu phố Y, phường L, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định

Chỗ ở: Số X đường M, phường Đ, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định.

- *Người làm chứng*: Ông Phan V, anh Đinh Văn H chị Lê Thị Thanh L.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 15 giờ ngày 10/8/2023, Công an phường Đống Đa đang tiến hành kiểm tra, xác minh tin báo về tội phạm của Nguyễn Thê V về việc bị Nguyễn Xuân K chiếm đoạt điện thoại di động thì K điều khiển xe mô tô hiệu Honda SH, BKS: 92H1-780.19 (do Đinh Văn H cho K mượn) đến trụ sở Công an phường Đống Đa để làm việc. Quá trình làm việc K có biểu hiện nghi vấn đã sử dụng trái phép chất ma túy nên Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy – Công an TP. Quy Nhơn phối hợp Công an phường Đống Đa kiểm tra người và phương tiện K đang sử dụng, K tự nguyện giao nộp cho Tổ công tác 01 gói nilon chứa các hạt tinh thể nghi là ma túy được dán bằng keo hai mặt vào phía dưới công tắc mở khóa xe mô tô Honda SH, biển kiểm soát: 92H1-780.19. K khai nhận với Tổ công tác các hạt tinh thể này là ma túy đá của K cất giấu nhằm mục đích sử dụng nhưng chưa kịp sử dụng thì bị phát hiện. Tổ công tác đã tiến hành thu giữ, niêm phong số chất trên, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Nguyễn Xuân K.

Qua quá trình điều tra xác định: Khoảng 08 giờ 30 phút ngày 10/8/2023, Nguyễn Xuân K điều khiển xe Honda SH, BKS: 92H1-780.19 đi đến ngã tư Bạch Đằng-Hoàng Hoa Thám, TP. Quy Nhơn thì thấy người nữ tên thường gọi “Nguyệt Lép” đang đứng một mình bên đường, vì trước đó có quen biết và K biết N có bán ma túy nên K dừng lại nói chuyện với N rồi hỏi mua 300.000 đồng ma túy đá, N lấy từ trong túi quần ra 01 gói ma túy đá có dán sẵn một mảnh băng keo 2 mặt màu trắng đưa cho K, K đưa tiền N rồi bỏ đi. K đem gói ma túy đá có dán sẵn một mảnh băng keo 2 mặt màu trắng dán dính gói ma túy này vào phía dưới công tắc mở khóa chiếc xe 92H1-780.19. Sau đó, K điều khiển xe mô tô đến nhà Nguyễn Thê V tại số nhà X đường M, TP. Quy Nhơn tìm V giải quyết mâu thuẫn trong chuyện tình cảm. Khi đến nơi, K thấy V đang đứng trước nhà nên dựng xe phía trước rồi bảo V đưa điện thoại iPhone 14 Pro max, màu Gold (do K tặng V) để kiểm tra tin nhắn. V không đồng ý và bỏ chạy vào trong nhà thì K đuổi theo vào khu vực bếp. Lúc này, có ông Phan V đang đứng gần đó nên can ngăn để K không lấy điện thoại của V. Ông V đứng giữa K và V, đẩy K ra nhưng K vẫn dùng sức tiếp cận V, tay trái kẹp cổ V không chế, tay phải giật lấy điện thoại của V rồi chạy ra ngoài thì V cùng ông V chạy theo K, giữ K thì K gạt tay và chạy lại khu vực bếp lấy 01 con dao Thái Lan (lưỡi bằng kim loại, cán bằng nhựa, dài khoảng 20 cm), cầm dao xông lên vùng chém nhằm uy hiếp V để ra ngoài. Thấy vậy nên V liền mở cửa bỏ chạy ra ngoài thì K nắm áo V và yêu cầu V lên xe nhưng V thoát ra được. Kêu đi lại xe của mình, yêu cầu chị V lên xe nhưng V không đồng ý nên K lấy xe chạy về phòng trọ ở số Y đường B. Sau đó, chị V đến Công an

phường Đồng Đa trình báo sự việc thì K đến giao nộp điện thoại và khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Tại Kết quả giám định số 360/KL-KTHS ngày 13/8/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Định kết luận: Các hạt tinh thể đựng bên trong 01 gói nilon có khối lượng 0,2500 gam là ma túy loại Methamphetamine.

Ngày 13/9/2023, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Quy Nhơn kết luận: Điện thoại di động hiệu Iphone 14 Pro Max, màu Gold, đã qua sử dụng thời điểm định giá ngày 10/8/2023 trị giá 22.000.000 đồng.

Cơ quan CSĐT Công an TP. Quy Nhơn tạm giữ 01 xe mô tô hiệu Honda SH, màu trắng, gắn biển số 92H1-780.19 và đã trả lại cho Lê Thị Thanh L; tạm giữ và đã trả lại 01 điện thoại di động hiệu Iphone 14 Pro Max, màu Gold cho Nguyễn Thế V. Hiện Cơ quan CSĐT Công an TP. Quy Nhơn còn đang tạm giữ 0,1067 gam ma túy loại Methamphetamine, 01 điện thoại di động màu đen hiệu “NOKIA”, bên trong gắn sim 1 số: 0775555506, sim 2 số: 0795599458.

Tại bản Cáo trạng số 211/CT-VKSQN ngày 28/11/2023 Viện kiểm sát nhân dân TP. Quy Nhơn truy tố bị cáo Nguyễn Xuân K về tội: “Cướp tài sản” theo các điểm d, h khoản 2 Điều 168 Bộ luật hình sự và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Bị cáo Nguyễn Xuân K khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng đã truy tố. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Nguyễn Xuân K theo Cáo trạng.

Về trách nhiệm hình sự: Đề nghị HĐXX áp dụng điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Xuân K từ 05 năm đến 06 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm d, h khoản 2 Điều 168; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Xuân K từ 08 năm đến 09 năm tù về tội “Cướp tài sản”. Áp dụng Điều 55 Bộ luật Hình sự, đề nghị HĐXX tổng hợp hình phạt của hai tội đối với bị cáo.

Về bồi thường dân sự: Bị hại đã nhận lại điện thoại không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không xem xét giải quyết.

Xử lý vật chứng, đề nghị HĐXX:

- Tịch thu tiêu hủy số lượng ma túy còn lại sau giám định.
- Trả lại cho bị cáo: 01 điện thoại di động màu đen hiệu “NOKIA”, bên trong gắn sim 1 số: 0775555506, sim 2 số: 0795599458 do không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo.

Bị cáo tự bào chữa: Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, không bào chữa.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Quy Nhơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quy Nhơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại và những tài liệu chứng cứ đã được thẩm tra, xét hỏi tại phiên tòa, nên HĐXX có cơ sở để kết luận: Vào chiều ngày 10/8/2023, bị cáo Nguyễn Xuân K đến Công an phường Đống Đa, thành phố Quy Nhơn, quá trình làm việc cơ quan chức năng thấy bị cáo có biểu hiện sử dụng ma túy, nên kiểm tra phát hiện và thu giữ của bị cáo 01 gói ma túy loại Methamphetamine có khối lượng 0,2500 gam, do bị cáo tàng trữ nhằm mục đích sử dụng. Ngoài ra, trước đó vào sáng ngày 10/8/2023, bị cáo Nguyễn Xuân K đến nhà chị Nguyễn Thê V tại số X đường M, phường Đống Đa, TP. Quy Nhơn, tại đây bị cáo có hành vi dùng tay kẹp cổ Nguyễn Thê V và dùng dao uy hiếp chiếm đoạt của chị V 01 điện thoại di động hiệu Iphone 14 Pro max có trị giá 22.000.000 đồng.

Methamphetamine nằm trong danh mục chất ma túy và tiền chất có số thứ tự là 247, danh mục II của Nghị định 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ là chất gây nghiện, gây tác hại rất lớn, ảnh hưởng xấu đến sức khỏe con người nên Nhà nước độc quyền quản lý, mọi việc cất giữ, mua bán, sử dụng chất này phải theo quy định đặc biệt của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền. Bị cáo Nguyễn Xuân K có đầy đủ sức khỏe, năng lực để nhận thức và điều khiển hành vi của mình nên biết rõ điều đó, nhưng xem thường pháp luật, bị cáo đã tàng trữ ma túy để sử dụng, sở ma túy thu giữ của bị cáo có khối lượng 0,2500 gam ma túy loại Methamphetamine. Bị cáo Nguyễn Xuân K có 02 tiền án chưa được xóa án tích, bị cáo tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội do cố ý. Do đó, bị cáo Nguyễn Xuân K đã phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” với tình tiết định khung “*Tái phạm nguy hiểm*” quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Ngoài ra, bị cáo Nguyễn Xuân K đã dùng vũ lực, sử dụng con dao làm phương tiện uy hiếp chiếm đoạt của chị Nguyễn Thê V 01 điện thoại di động hiệu Iphone 14 Pro max có trị giá 22.000.000 đồng nên bị cáo Nguyễn Xuân K đã phạm tội “*Cướp tài sản*” với các tình tiết định khung “*Sử dụng phương tiện nguy hiểm*” và “*Tái phạm nguy hiểm*” quy định tại các điểm d, h khoản 2 Điều 168 Bộ luật hình sự.

[3] Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy và hành vi cướp tài sản do bị cáo Nguyễn Xuân K gây ra là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm đến tài sản và sức khỏe của người khác, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự ở địa phương,

nên phải xử phạt nghiêm, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Xét về nhân thân; tình tiết tăng nặng; giảm nhẹ của bị cáo thì thấy:

4.1 Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu, bởi lẽ bị cáo đã bị Tòa án kết án và bị cơ quan hành chính Nhà nước áp dụng biện pháp giáo dục.

4.2 Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo phạm tội với tình tiết định khung “Tái phạm nguy hiểm” nên HĐXX không áp dụng tình tiết này làm tình tiết tăng nặng đối với bị cáo, bị cáo không có tình tiết tăng nặng nào khác.

4.3 Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, tại phiên tòa, bị cáo khai báo thành khẩn, sau khi chiếm đoạt được điện thoại bị cáo đã liên hệ với bị hại trả lại tài sản nhằm khắc phục hậu quả, tại phiên tòa bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự, nên xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt để bị cáo an tâm cải tạo tốt.

[5] Về bồi thường thiệt hại: Bị hại Nguyễn Thế V đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt và không yêu cầu bồi thường nên không xem xét giải quyết.

[6] Xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra hiện thu giữ số ma túy còn lại sau giám định, 01 điện thoại di động có chữ Nokia. Xét thấy, chất ma túy do Nhà nước cầm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định. Đối với điện thoại thu giữ của bị cáo, đây là điện thoại của bị cáo sở hữu và không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại điện thoại trên cho bị cáo.

[7] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Xuân K bị kết án về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và tội “Cướp tài sản” nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự.

[8] Về vấn đề khác:

- Đối với anh Đinh Văn Hùng cho Nguyễn Xuân K mượn xe mô tô 92H1-780.19 nhưng anh H không biết việc K sử dụng xe mô tô này đi mua ma túy và cất giấu ma túy trên xe nên H không phạm tội.

- Đối với đối tượng tên Nguyệt Lép là người bán ma túy cho bị cáo Nguyễn Xuân K, Cơ quan CSĐT Công an TP. Quy Nhơn chưa có căn cứ để xác minh làm rõ lai lịch của người này hiện đang tiếp tục xác minh, làm rõ và xử lý sau.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm o khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự (áp dụng đối với tội Tàng trữ trái phép chất ma túy).

Căn cứ điểm d, h khoản 2 Điều 168, điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 và Điều 55 Bộ luật hình sự (áp dụng đối với tội Cướp tài sản).

Căn cứ Điều 47, Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự.

Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Tuyên xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Xuân K phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và tội “Cướp tài sản”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Xuân K 05 (năm) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và 08 (tám) năm tù về tội “Cướp tài sản”, tổng hợp hình phạt của hai tội buộc bị cáo phải chấp hành là 13 (mười ba) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 10/8/2023.

3. Xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 bì thư dán kín niêm phong 03 dấu tròn của “Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Định”, có chữ ký của Nguyễn Nhật Hoàng, Lê Tuấn Tú, Lê Tuấn Tịnh (tất cả đều 01 chữ ký), bên ngoài bì thư ghi: Hoàn lại đối tượng giám định gồm: Vỏ, bao bì đựng mẫu vật; 0,1067 gam mẫu A còn lại sau giám định.

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Xuân K: 01 (một) điện thoại di động màu đen, mặt trước và mặt sau đều có dòng chữ “NOKIA”, bên trong gắn sim 1 số: 0775555506, sim 2 số: 0795599458, đã qua sử dụng.

Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 26/12/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự Thành phố Quy Nhơn.

4. Án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Xuân K phải chịu 200.000 đồng (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Định;
- VKSND Tp. Quy Nhơn;
- Chi cục THADS Tp. Quy Nhơn;
- CQ CSĐT CA Tp. Quy Nhơn;
- Đội ĐTTH CA Tp. Quy Nhơn;
- Đường sự;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký và đóng dấu)

Ngô Đình Hưng

